

42. Nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp

Trình tự thực hiện:

Bước 1: Trưởng thôn lập danh sách đối tượng (trẻ em cần hỗ trợ khẩn cấp) và tổ chức, cá nhân hoặc hộ gia đình có điều kiện nhận chăm sóc, nuôi dưỡng thuộc địa bàn thôn gửi Hội đồng xét duyệt

Bước 2: Hội đồng xét duyệt xem xét, trình Chủ tịch UBND phường đề có văn bản gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

Bước 3: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định, trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do

Bước 4: Chủ tịch UBND phường tổ chức đưa đối tượng và bàn giao cho tổ chức, cá nhân hoặc hộ gia đình nhận chăm sóc, nuôi dưỡng ngay sau khi có quyết định hỗ trợ của Chủ tịch UBND cấp huyện

Cách thức thực hiện:

Hình thức nộp	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	05 Ngày làm việc		05 ngày làm việc trong đó: 1.UBND phường: 02 ngày làm việc. 2.UBND cấp huyện: 03 ngày làm việc
Trực tuyến	05 Ngày làm việc		05 ngày làm việc trong đó: 1.UBND phường: 02 ngày làm việc. 2.UBND cấp huyện: 03 ngày làm việc
Dịch vụ bưu chính	05 Ngày làm việc		05 ngày làm việc trong đó: 1.UBND phường: 02 ngày làm việc. 2.UBND cấp huyện: 03 ngày làm việc

Thành phần hồ sơ:

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
--------------------	-------------------------	-----------------

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
- Đơn đề nghị nhận chăm sóc, nuôi dưỡng. - Biên bản về vụ việc bạo hành, xâm hại đối tượng và văn bản xác nhận tình trạng sức khỏe đối tượng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có).		Bản chính: 1 Bản sao: 0

Đối tượng thực hiện:

Công dân Việt Nam, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX)

Cơ quan thực hiện:

UBND phường, UBND cấp Huyện

Cơ quan có thẩm quyền:

Chủ tịch UBND cấp huyện

Địa chỉ tiếp nhận HS:

Bộ phận một cửa của UBND phường

Kết quả thực hiện:

Quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện.

Căn cứ pháp lý:

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
136/2013/NĐ-CP	Nghị định 136/2013/NĐ-CP - Quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội	21-10-2013	Chính phủ
29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC	Thông tư liên tịch 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC - Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội	24-10-2014	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
20/2021/NĐ-	Quy định chính sách trợ giúp	15-03-2021	Chính

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
CP	xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội		phủ

Yêu cầu, điều kiện thực hiện:

Các đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp gồm:

- Nạn nhân của bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục, thân thể; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động cần được bảo vệ khẩn cấp trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội;
- Trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội;
- Đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp khác theo quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.